

Số: /KH-UBND

Đồng Lộc, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh xã Đồng Lộc, giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BCĐTW-VPĐP ngày 12/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025.

Theo đề nghị của Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hoá- xã hội về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026-2030, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu:

- Bám sát quan điểm, mục tiêu của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 để cụ thể hóa các hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới của xã.

- Các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Thông qua việc triển khai Chương trình, từng bước hình thành mô hình nông thôn mới thông minh; nâng cao vai trò, hoạt động của cộng đồng thông qua áp dụng chuyển đổi số để xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Xác định cụ thể lộ trình, thời gian thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, chất lượng; nêu cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị liên

quan trọng quá trình thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả và thống nhất giữa các Sở, Ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã trong tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình.

II. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới nông thôn mới thông minh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

2.1. Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới:

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 80% hồ sơ công việc cấp tỉnh và 90% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- Có 100% số thôn đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, 50% số thôn đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 của Tiêu chí số 15 về Hành chính công theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, giai đoạn 2022-2025.

- Phấn đấu 100% cán bộ quản lý cấp xã tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

2.2. Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn:

Phấn đấu 50% hợp tác xã tham gia mô hình liên kết gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực của xã, 70% hợp tác xã có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

2.3. Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới:

Phấn đấu 50% đơn vị thôn cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân, cộng đồng về kết quả xây dựng nông thôn mới thông qua ứng dụng trực tuyến.

2.4. Phấn đấu mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hoá...).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới:

1.1. Đẩy mạnh và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện: Các cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, hội thảo, tọa đàm,...

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tăng thời lượng, số lượng tin, bài về mục đích, nghĩa và yêu cầu của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; các mô hình tốt, cách làm hay về chuyển đổi số, mô hình thôn thông minh, xã thông minh.

1.2. Tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu xây dựng, tài liệu hướng dẫn, tập huấn về chuyển đổi số, áp dụng chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các tài liệu về phát huy vai trò của cộng đồng dân cư tham gia chuyển đổi số để góp phần xây dựng nông thôn mới hiệu quả, bền vững.

- Tổ chức các Hội nghị, các cuộc tập huấn, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số bao gồm cả thương mại điện tử, khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp xã, doanh nghiệp, người dân và cộng đồng ở khu vực nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế tại khu vực nông thôn.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cộng đồng tại cơ sở, để hình thành đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ trực tiếp đến hộ dân tham gia hoạt động chuyển đổi số.

2. Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng phục vụ chuyển đổi số nông thôn. Thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4 ở cấp xã; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp thông tin, giải quyết các thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, cá thể hóa, giảm thời gian, chi phí khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành cấp xã, đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự.

- Tăng cường áp dụng công nghệ số trong công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

+ Triển khai áp dụng hệ thống báo cáo, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn đồng bộ, kết nối và liên thông từ cấp xã đến Trung ương để phục vụ công tác quản lý, hoạt động đánh giá, thẩm định địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; theo dõi, giám sát việc thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp và nhiệm vụ thuộc các Chương trình chuyên đề do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.

+ Triển khai áp dụng hệ thống Bản đồ số về kết quả xây dựng nông thôn mới, nhằm phục vụ công tác quản lý, tra cứu, tuyên truyền về kết quả triển khai

xây dựng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.

+ Xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống quản lý Chương trình Mỗi xã một sản phẩm Hà Tĩnh, gồm: Hệ thống đánh giá, phân hạng và quản lý dữ liệu OCOP; hệ thống quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm OCOP ...

3 Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số; trong cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, đất đai, các quy trình sản xuất an toàn, sản xuất hữu cơ để giúp người nông dân, tổ chức, doanh nghiệp áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng nông thôn mới; xây dựng bản đồ số về du lịch nông thôn để kết nối, giới thiệu và quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn; thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm OCOP.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm OCOP.

4. Phát triển xã hội số trong xây dựng nông thôn mới:

- Triển khai ứng dụng phần mềm lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới, nhằm tăng cường hơn nữa vai trò giám sát và phản biện của các tầng lớp Nhân dân đối với hoạt động xây dựng nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên Internet.

5. Xây dựng thí điểm một số mô hình chuyển đổi số gắn với xây dựng nông thôn mới:

- Rà soát, lựa chọn xây dựng mô hình điểm xã nông thôn mới thông minh nổi trội theo một trong những lĩnh vực (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường hoặc văn hóa...) để tập trung chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Xây dựng mô hình xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực của địa phương (liên kết hợp tác giữa các Sở ngành, địa phương, các doanh nghiệp thương mại điện tử, ngân hàng và người dân).

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mô hình thôn thông minh trên địa bàn.

6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách: Tiếp tục rà soát, bổ sung các cơ chế chính sách UBND tỉnh đã ban hành gắn với thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, trong xây dựng nông thôn mới và trong thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2023-2025; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh

ng nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch,...) đầu tư vào khu vực nông thôn.

7. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình và xây dựng thí điểm các mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới;

Nghiên cứu, đề xuất ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026 - 2030 trên cơ sở hướng dẫn, định hướng của Trung ương, đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương.

8. Huy động nguồn lực thực hiện Chương trình:

- Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng Internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Huy động lồng ghép hiệu quả nguồn lực các Chương trình, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp khác từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích xã hội hóa, kêu gọi hỗ trợ về kỹ thuật, kỹ năng tuyên truyền, huấn luyện tiếp cận chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, và nhất là trong xây dựng thôn, xã nông thôn mới thông minh.

- Duy trì, vận hành có hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

IV. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CẤU NGUỒN VỐN

1. Nguồn vốn thực hiện Chương trình, bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương: Bố trí trong kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Vốn ngân sách địa phương (tỉnh, xã).

- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã , các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư, ...).

- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

- Vốn huy động hợp pháp khác.

2. Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện Chương trình ở các cấp: Được trích từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị, địa phương theo phân cấp hàng năm.

3 Cơ chế tài chính của Chương trình: Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành cấp tỉnh và đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch cả giai đoạn, hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành Trung ương theo định kỳ hàng quý (trước ngày 25 của tháng cuối quý), hàng năm (trước ngày 25/12), cả giai đoạn hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

- Chủ trì hướng dẫn, triển khai áp dụng các phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát, thẩm định, công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới sau khi được ban hành; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Tham mưu, lựa chọn, tổ chức triển khai một số mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; nhất là các mô hình về xã, thôn nông thôn mới thông minh; từ đó làm cơ sở xây dựng Bộ tiêu chí để tổ chức thực hiện rộng rãi trong giai đoạn 2026-2030.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình; căn cứ Kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 và hàng năm để đề xuất, bố trí nguồn vốn thực hiện giai đoạn 2026-2030. Đối với nhu cầu nguồn vốn đầu tư phát triển gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, nhu cầu nguồn vốn sự nghiệp gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu bố trí.

- Tham mưu, đề xuất tỉnh tham gia thực hiện các mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương về xây dựng xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2023-2025.

- Chuẩn bị nội dung và cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền về Kế hoạch và Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trên trang thông tin điện tử nông thôn mới.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch và Chương trình; tham mưu tổng kết thực hiện Chương trình giai đoạn 2023-2025 theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn, hướng dẫn về các kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp; doanh nghiệp, cộng đồng và người dân ở khu vực nông thôn gắn với Kế hoạch Hội nghị, tập huấn chung về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hằng năm.

2. Phòng Văn hoá-xã hội:

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Kinh tế trong công tác xây dựng kế hoạch và công tác theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện nội dung 02 và nội dung 03, mục 8, phần II, Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; hướng dẫn lồng ghép các nội dung thực hiện Nghị quyết, Đề án, Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh; chỉ đạo các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại điện tử hỗ trợ triển khai mô hình xã thương mại điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và Văn phòng HĐND&UBND xã phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, đơn vị viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cung cấp cho mỗi hộ dân nông thôn có ít nhất một thiết bị thông minh theo hình thức xã hội hóa.

- Phối hợp với phòng Kinh tế tham mưu lựa chọn và tổ chức triển khai một số mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; nhất là các mô hình về xã, thôn nông thôn mới thông minh.

- Phối hợp với phòng Kinh tế và các đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình tăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình chuyển đổi số; thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với phòng Kinh tế và các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế tại khu vực nông thôn.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động các cơ quan, tổ chức khoa học công nghệ, hiệp hội ngành nghề tham gia đào tạo, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới thông minh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các Sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình; tăng chuyên mục, thời lượng, thường xuyên đăng tải các tin, bài, nêu gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh.

3. Phòng Kinh tế:

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và công nghệ và các đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn, hướng dẫn về các kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp; doanh nghiệp, cộng đồng và người dân ở khu vực nông thôn.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai áp dụng các phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát, thẩm định, công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới sau khi được ban hành; thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Tổng hợp nhu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; nguồn vốn ngân sách địa phương phân bổ trực tiếp hàng năm cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, Ban, ngành có liên quan triển khai các mô hình thí điểm về xã thương mại điện tử cho sản phẩm nông nghiệp, nông thôn chủ lực, sản phẩm OCOP của địa phương.

8. Công an xã: Phối hợp với phòng Kinh tế nghiên cứu xây dựng mô hình chuyển đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới theo quy định.

9. Các phòng Ban, các ngành có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; chủ trì, hướng dẫn các địa phương tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế công nghệ số triển khai cung cấp các dịch vụ trực tuyến tại khu vực nông thôn về các lĩnh vực phụ trách.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - hội - nghề nghiệp trên địa bàn:

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ hội viên, đoàn viên, người dân và cộng đồng tích cực tham gia chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới xây dựng nông thôn mới thông minh.

- Phát động các phong trào, các đợt thi đua về tham gia hoạt động chuyển đổi số; hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp trực thuộc tại địa phương tham gia hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

12. Văn phòng HĐND&UBND xã:

- Chủ động ban hành kế hoạch hoặc các giải pháp cụ thể để thực hiện Chương trình tại địa phương gắn với việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại địa phương.

- Nghiên cứu đề xuất và tham gia xây dựng thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ động bố trí, lồng ghép nguồn vốn ngân sách cấp huyện để tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh tại địa phương.

- Thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ cấp xã và phổ biến kiến thức nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn tại địa phương.

- Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm để triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch trong thời gian tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh xã giai đoạn 2026-2030. Yêu cầu các phòng ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực triển khai, thực hiện kế hoạch này, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), hàng năm (trước ngày

15/12) và giai đoạn báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (*thông qua phòng Kinh tế*) để tổng hợp, chỉ đạo; trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (*thông qua phòng Kinh tế*) để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Phòng ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đại Đồng

PHỤ LỤC
MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN
ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, HƯỚNG TỚI NÔNG THÔN
THÔNG MINH TỈNH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2025 của Ủy ban
nhân dân xã)

TT	Nội dung triển khai	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ NĂNG LỰC VỀ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI			
1	Tổ chức các hoạt động tọa đàm, diễn đàn chuyên đề, các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, các sự kiện, Hội nghị, Hội thảo về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.	- Phòng Văn hoá xã hội, Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã và các đoàn thể	- Phòng kinh tế, Văn phòng HĐND&UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
2	Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tăng thời lượng, số lượng tin, bài phản ánh hoạt động chuyên đổi số trong xây dựng nông thôn mới; giới thiệu những mô hình mới, cách làm hay về chuyển đổi số, giúp người dân nông thôn hiểu rõ lợi ích của việc tham gia vào quá trình chuyển đổi số sẽ phục vụ tốt hơn cho phát triển kinh tế và đời sống của mình.	Phòng kinh tế - Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn TN xã	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
3	Phát động các phong trào thi đua tham gia chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; kịp thời phát hiện, đề xuất, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có giải pháp, sáng kiến về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.	Phòng kinh tế - Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn TN xã,...	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
4	Nghiên cứu xây dựng, biên soạn tài liệu hướng dẫn, tập huấn về chuyển đổi số, áp dụng chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các tài liệu về phát huy vai trò của cộng đồng dân cư tham gia chuyển đổi số để góp phần xây dựng nông thôn mới hiệu quả, bền vững.	Phòng kinh tế - Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn TN xã,...	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
5	Tổ chức các Hội nghị, các cuộc tập huấn, hướng dẫn các kiến thức, kỹ	- Phòng Văn hoá xã hội -	- Phòng kinh tế, Văn phòng	Giai đoạn 2026-2030

	năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số bao gồm thương mại điện tử, khả năng tiếp cận thông tin cho cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp, doanh nghiệp, người dân và cộng đồng ở khu vực nông thôn.	Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn TN xã,...	HĐND&UBND và các ban ngành liên quan	
6	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức kinh tế tại khu vực nông thôn.	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
7	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cộng đồng tại cơ sở, để hình thành đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ trực tiếp đến hộ dân tham gia hoạt động chuyển đổi số.	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
II	BAN HÀNH, HOÀN THIỆN CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ ĐỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH			
1	Rà soát, nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới thông minh	- Phòng Văn hoá xã hội	- Phòng kinh tế, Văn phòng HĐND&UBND và các ban ngành liên quan	- Phòng Văn hoá xã hội
2	Tham mưu ban hành và triển khai các văn bản, hướng dẫn để tổ chức thực hiện Chương trình ở địa phương	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
III	TRIỂN KHAI ÁP DỤNG VÀ NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ NÔNG THÔN MỚI			
1	Triển khai áp dụng Hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về nông thôn mới trên nền tảng dữ liệu lớn đồng bộ, kết nối và liên thông do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
2	Triển khai áp dụng hệ thống Bản đồ số về kết quả xây dựng nông thôn mới, nhằm phục vụ công tác quản lý, tra cứu, tuyên truyền về kết quả triển	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND &UBND và các ban ngành liên	Giai đoạn 2026-2030

	khai xây dựng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý.		quan	
3	Triển khai áp dụng phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
4	Triển khai áp dụng phần mềm ứng dụng trực tuyến lấy ý kiến hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng, quản lý	- Phòng Văn hoá xã hội	- Phòng kinh tế, Văn phòng HĐND&UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
5	Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản l Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh phù hợp với các Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 của tỉnh	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
6	Xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống quản lý Chương trình Mỗi xã một sản phẩm Hà Tĩnh, gồm: Hệ thống đánh giá, phân hạng và quản lý dữ liệu COP; hệ thống quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm OCOP,...	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
IV	XÂY DỰNG THÍ ĐIỂM CÁC MÔ HÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI			
1	Tham mưu lựa chọn, phê duyệt danh sách và triển khai một số mô hình thí điểm về xã/thôn nông thôn mới thông minh gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương (<i>quản lý quy hoạch xây dựng, kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự, du lịch nông thôn...</i>)	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
2	Tham mưu, đề xuất tỉnh tham gia thực hiện các mô hình chỉ đạo điểm của trung ương về xây dựng xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 <i>khi có đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương</i>	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2030
3	Triển khai lựa chọn, xây dựng mô hình xã/thôn nông thôn mới thông	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và	Giai đoạn 2026-2030

	minh <i>kinh tế số</i> , <i>xã hội số</i> gắn với lĩnh vực nổi trội ở các địa phương		các ban ngành liên quan	
4	Nghiên cứu, tham mưu ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026 - 2030 trên cơ sở hướng dẫn, định hướng của Trung ương, đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Năm 2025
V	TỔ CHỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ TỔNG KẾT CHƯƠNG TRÌNH			
1	Tổ chức hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Giai đoạn 2023-2025
2	Tham mưu tổng kết, đánh giá việc triển khai Chương trình và xây dựng thí điểm các mô hình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn (<i>theo yêu cầu, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương</i>)	Phòng Kinh tế	- Phòng Văn hoá xã hội, Văn phòng HĐND & UBND và các ban ngành liên quan	Năm 2025